

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**
Bản án số: 53/2022/HSST
Ngày 01/11/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Quang Mỹ

2. Bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh - Thư ký Viên - Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2022, tại Nhà văn hóa xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/05/1960 Tại huyện C, tỉnh P.

Nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Viết Th (đã chết); con bà: Dương Thị T (đã chết); vợ: Hiện chung sống như vợ chồng với Bàn Thị T, con: có 02 con (*con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989*).

Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2016/HSST, ngày 24/6/2016 bị TAND huyện Chợ Đồn xử phạt 07 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đến ngày 12/5/2022 chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2022 đến ngày 20/5/2022. Hiện nay bị cáo được tại ngoại theo lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú.(Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bàn Thị T – sinh năm 1968

Trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 12/5/2022, Tổ công tác Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường quốc lộ 3C thuộc thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Trịnh Xuân H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: H tự nguyện xuất trình từ túi quần đang trước bên phải H đang mặc 01 (Một) túi nilon màu trắng miệng túi có viền kẻ đỏ bên trong túi có 01 (Một) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (*Được niêm phong vào phong bì ký hiệu H1*).

Tạm giữ 01 (Một) xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen, BKS 97B1- 982.14.

Cùng ngày Công an xã B đã bàn giao người bị bắt cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc để Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 17 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 5 năm 2022 xác định: Cân riêng cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu H1 có khối lượng là 2,57g (*Hai phẩy năm bảy gam*) niêm phong trong phong bì mới H2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) túi nilon màu trắng miệng túi có viền kẻ đỏ và 01 (Một) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu H3.

Tại Kết luận giám định số: 69/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột bên trong phong bì ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 2,57g (Hai phẩy năm bảy gam)*.”

Trịnh Xuân H khai nhận: 01 (Một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do H mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 12/5/2022 H một mình điều khiển xe mô tô BKS 97B1 - 982.14 đi xuống huyện Đ, tỉnh T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực chợ Bảo Cường thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*Không rõ họ, tên, địa chỉ*) giống người nghiện ma túy nên H đã hỏi mua ma túy với người đàn ông và được người đàn ông đồng ý bán cho 01 (Một) gói ma túy với giá 1.600.000đ (*Một*

triệu sáu trăm nghìn đồng) được gói trong túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ đỏ, bên trong có gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa cục và bột màu trắng là ma túy loại Heroine. Sau đó, H cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần đang trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc thôn P, xã B, huyện C thì bị Công an xã B bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của H.

Vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Trịnh Xuân H sau khi giám định còn lại 2,44 (*Hai phẩy bốn bốn gam*), cùng các vỏ phong bì và bao gói cũ, hiện đang được tạm giữ và bảo quản theo quy định

Đối với 01 (Một) xe mô tô BKS 97B1- 982.14 nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen đã qua sử dụng (Có kèm theo chìa khóa xe). Hiện đang được tạm giữ và bảo quản đúng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 49 /CT-VKSCĐ ngày 30/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố Trịnh Xuân H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa đọc bản luận tội và đề HĐXX: Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân H từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hiệp theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số ma túy 2,44g còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cùng các vỏ phong bì liên quan đến việc đóng gói, mở niêm phong không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô BKS 97B1- 982.14 nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen đã qua sử dụng (Có kèm theo chìa khóa xe). Được trả lại cho bà T là chủ sở hữu hợp pháp

Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Xuân H: Không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bàn Thị T không có ý kiến tranh luận, nhưng bà T đề nghị xin được trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 97B1 -982.14 để bà làm phương tiện đi lại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là sai là vi phạm pháp luật nên bị cáo tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại khu vực chợ Bảo Cường thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ, tên, địa chỉ 01 (Một) gói nhỏ ma túy (Heroine) với số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) với mục đích về để sử dụng cá nhân. Đến hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày khi H đang trên đường đi về nhà đến đoạn đường thuộc thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người 2,57g (Hai phẩy năm bảy gam) ma túy (Heroine).

Hành vi tàng trữ 2,57g (Hai phẩy năm bảy gam) ma túy (Heroine) của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có 01 tiền án, có sử dụng ma túy, nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Xuân H được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Xuân H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo H từ 30 tháng đến 36 tháng tù là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy trước lần phạm tội này ngày 24/6/2016, bị cáo H đã bị xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích, ngày 12/5/2022 lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 2,57g Heroine với mục đích để sử dụng cá nhân là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, coi thường pháp luật. Để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo đi tập trung cải tạo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Thấy bị cáo bị cáo có sử dụng ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phù hợp .

[7] Vật chứng: Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định, là 2,44 (*Hai phẩy bốn bốn gam*), là vật cấm lưu hành cùng các vỏ phong bì liên quan đến việc đóng gói, mở niêm phong không có giá trị cần được tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô BKS 97B1- 982.14 nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen đã qua sử dụng (*Có kèm theo chìa khóa xe*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu hợp pháp của Bà Thị T, (*là người sống chung như vợ chồng với Trịnh Xuân H*) mua vào tháng 9/2020 tại cửa hàng mua bán xe máy Hùng Nguyệt ở thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tại thời điểm bà T mua bị cáo không có đóng góp tiền cho bà T để mua xe vì bị cáo đang đi chấp hành án. Bà Thị T không biết bị cáo lấy xe đi vào ngày 12/5/2022 sử dụng xe vào việc đi mua ma túy. Nên cần trả lại xe cho bà T là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy (*Heroine*) cho bị cáo tại khu vực chợ Bảo Cường thuộc xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết thúc điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là không thể cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể của người đàn ông khoảng 40 tuổi, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Đối với Bà Thị T: Qua điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô BKS 97B1- 982.14 là thuộc sở hữu của Bà Thị T. Kết thúc điều tra và tại phiên tòa Bà Thị T khai là vào ngày 12/5/2022, bị cáo đã lấy chiếc xe mô tô BKS 97B1- 982.14, nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen của bà T để đi tìm mua ma túy về sử dụng thì bà T không biết. Do vậy không xem xét xử lý đối với bà T là đúng quy định của pháp luật..

[10]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân H 30 (Ba mươi) tháng tù. Được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2022 đến ngày 20/5/2022. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Bà Thị T trú tại thôn K, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn 01(một) xe máy biển kiểm soát 97B1-982.14 nhãn hiệu YAMAHA Sirius, xe màu sơn đen, đã qua sử dụng (*Có kèm theo chìa khóa xe*).

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01(một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T93 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn sau khi giám định hoàn

trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, mặt trước phong bì có ghi “ Vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 12/5/2022 tại thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn”, trên mặt niêm phong của phong bì có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 03 (ba) chữ ký không đọc được (*bên trong phong bì có chứa 2,44 gam ma túy loại Heroine cùng phong bì và bao gói cũ niêm phong ban đầu ký hiệu H2*).

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu H3, mặt trước của phong bì có ghi “ *vỏ túi nilon và giấy gói cùng phong bì niêm phong ban đầu của Trịnh Xuân H ngày 12/5/2022*”, trên mặt niêm phong của phong bì có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, có 04(bốn) chữ ký không đọc được và có các dòng chữ “ Trịnh Xuân H” “ Nguyễn Viết H ” (*bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1 và túi nilon, giấy gói ban đầu*). (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 05 tháng 10 năm 2022)

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trịnh Xuân H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Xử án công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cạn

